

CUỘC CHINH PHỤC CHƯA TRỌN VẸN

Kinh thánh: Các quan xét 1:11-21

“**12** Ca-lép bèn nói: Ai hãm đánh Ki-ri-át-Sê-phe, và chiếm lấy nó, thì ta sẽ gả con gái ta là Ác-sa cho người ấy làm vợ. **13** Bấy giờ, Ôt-ni-ên, con trai Kê-na, em thứ Ca-lép, chiếm lấy thành đó, nên Ca-lép gả con gái mình là Ác-sa cho người làm vợ. **14** Khi nàng đã đến nhà Ôt-ni-ên, nàng giục người xin cha mình một miếng ruộng. Nàng xuống khỏi lừa, thì Ca-lép hỏi rằng: Con muốn chi? **15** Nàng thưa rằng: Xin cha cho con một của phước. Vì cha đã định cho con ở đất miền nam, xin hãy cho con những nguồn nước! Ca-lép bèn ban cho nàng các nguồn trên và các nguồn dưới. **16** Và, con cháu của Kê-nít, là anh em bên vợ của Môi-se, từ thành Cây Chà là đi lên với con cháu Giu-đa, đến trong đồng vắng Giu-đa, ở về phía nam A-rát, và lập chỗ ở tại giữa dân sự. **17** Kế ấy, người Giu-đa đi cùng anh em mình, là người Si-mê-ôn, đánh dân Ca-na-an ở tại Xê-phát, tận diệt nơi ấy, rồi gọi tên nó là Họt-ma. **18** Người Giu-đa cũng chiếm lấy Ga-xa cùng địa phận nó, Ách-ca-lôn cùng địa phận nó, và Êc-rôn cùng địa phận nó. **19** Đức Giê-hô-va ở cùng người Giu-đa; người Giu-đa hãm lấy núi, còn dân sự ở trũng, thì họ đuổi đi không đặng, vì chúng nó có những xe bằng sắt. **20** Kế sau, theo lệnh của Môi-se, người ta ban Hêp-rôn cho Ca-lép! Ca-lép bèn đuổi ba con trai của A-nác khỏi thành ấy. **21** Nhưng con cháu Bên-gia-min không đuổi được dân Giê-bu-sít ở tại Giê-ru-sa-lem, nên dân Giê-bu-sít hãy còn ở chung cùng con cháu Bên-gia-min cho đến ngày nay.”

Gợi ý bài học: Phân đoạn hôm nay có thể chia thành hai phần. Phần thứ nhất là câu chuyện về **Ca-lép, Ôt-ni-ên và Ác-sa**. Phần thứ hai là cuộc chinh phục của **Giu-đa và Bên-gia-min**. Điều đáng chú ý là sách Các Quan Xét được xây dựng với nhiều sự tương phản rất rõ. Ở đầu sách, dân Y-sơ-ra-ên hỏi: “**Ai sẽ đi lên trước để đánh dân Ca-na-an?**” Nhưng gần cuối sách, cũng câu hỏi ấy lại xuất hiện khi họ chuẩn bị đánh **chính chi phái Bên-gia-min, anh em của mình**. Tương tự như vậy, đầu sách có một cuộc hôn nhân đẹp giữa Ôt-ni-ên và Ác-sa. Nhưng đến chương 21, sách Các Quan Xét lại kết thúc bằng một bức tranh hôn nhân đầy bi kịch, khi dân Y-sơ-ra-ên dùng bạo lực và bắt cóc để giải quyết vấn đề của chi phái Bên-gia-min. Qua những sự tương phản ấy, chúng ta thấy rõ một cộng đồng đang **trượt dần khỏi trật tự của Đức Chúa Trời**.

Nhưng ngay ở phần đầu, giữa những dấu hiệu suy thoái ấy, câu chuyện của Ác-sa và Ca-lép vẫn là một bức tranh đẹp về **đức tin, sự khôn ngoan và phước hạnh**. Ca-lép hứa rằng ai đánh chiếm được Ki-ri-át Sê-phe sẽ được cưới con gái ông là Ác-sa. Ôt-ni-ên đã dũng cảm chiến đấu, chiếm được thành và cưới Ác-sa làm vợ. Nhưng Ác-sa không phải là một người phụ nữ thụ động. Khi về nhà chồng, nàng hiểu rất rõ thực tế của vùng đất mà mình sẽ sống. Đó là khu vực phía nam khô cằn. Vì vậy, Ác-sa chủ động xin cha mình ban thêm một phước lành. Nàng nói đại ý: “**Vì cha đã định cho con ở đất miền nam, xin hãy cho con những nguồn nước!**” Ca-lép không chỉ cho nàng một nguồn nước. Ông ban cho nàng cả **suối trên và suối dưới**. Đó là một sự ban cho rất rộng rãi, bởi nơi có nguồn nước cũng đồng nghĩa với đất đai xung quanh có khả năng sinh sống và canh tác.

Điều đáng học nơi Ác-sa là: **Nàng nhìn thấy khó khăn, nhưng không để khó khăn khiến mình buông xuôi.** Nàng không than: “*Tại sao cha lại cho con một nơi khô như thế này?*” Nàng nhìn vào điều mình thiếu và chủ động tìm kiếm giải pháp.

Câu chuyện của Ác-sa cho chúng ta một bài học rất thực tế. Có những lúc chúng ta đi vào một “vùng đất khô hạn” trong cuộc sống. Công việc khó khăn. Tài chính eo hẹp. Gia đình có vấn đề. Công việc Chúa đầy mệt mỏi. Tương lai chưa rõ ràng. Đức tin không có nghĩa là ngồi yên và than: “**Nếu Chúa muốn thì Ngài sẽ tự làm.**” Ác-sa cho chúng ta thấy một thái độ khác: **Nhận diện điều mình cần, đến gần người có thể ban cho mình và mạnh dạn cầu xin.** Đời sống cầu nguyện cũng như vậy. Có lẽ một trong những dấu hiệu của sự trưởng thành thuộc linh là biết **mình đang thiếu điều gì và biết đem điều ấy đến trước mặt Đức Chúa Trời.**

Từ câu 16 trở đi, Giu-đa tiếp tục có nhiều chiến thắng. Họ cùng Si-mê-ôn tiến lên. Họ đánh chiếm nhiều vùng đất. Và câu 19 mở đầu bằng một lời rất mạnh mẽ: “**Đức Giê-hô-va ở cùng Giu-đa.**” Bởi Chúa ở cùng, họ chiếm được vùng núi. Nhưng ngay trong chính câu ấy, một câu khác xuất hiện: còn dân sự ở trũng, thì họ đuổi đi không dặng, vì chúng nó có những xe bằng sắt. Đây là một sự tương phản rất mạnh. **Đức Giê-hô-va ở cùng họ — nhưng họ lại dừng lại trước xe sắt.** Một bên là sự hiện diện của Đức Chúa Trời. Một bên là một loại vũ khí hiện đại. Và trong khoảnh khắc ấy, điều mắt họ nhìn thấy dường như trở nên lớn hơn điều họ biết về Đức Chúa Trời. Xe chiến bằng sắt chắc chắn là một điều đáng sợ vào thời ấy. Đối với một đạo quân chiến đấu ở địa hình đồng bằng, đó là một mối đe dọa thực sự. Nhưng Kinh Thánh đã từng đối diện với chính vấn đề này. Trong Giô-suê 17, khi con cháu Giô-sép than phiền rằng dân Ca-na-an có xe sắt, Giô-suê đã nói với họ: “vì ngươi sẽ đuổi dân Ca-na-an, mặc dầu chúng nó có thiết xa và là cường thịnh.” Vấn đề không phải là Giô-suê phủ nhận thực tế. Ông biết họ có thiết xa. Ông biết họ mạnh. Nhưng ông cũng biết: **Đức Chúa Trời còn lớn hơn.**

Vì vậy, thất bại trong Các Quan Xét 1 không chỉ đơn giản có nghĩa: “**Đối phương mạnh quá nên họ không thắng được.**” Nó cho thấy một vấn đề sâu hơn: **Đức tin của họ đã không đủ mạnh để đưa họ bước qua điều mắt mình đang nhìn thấy.**

Ca-lép nhìn thấy người khổng lồ nhưng vẫn nhìn thấy Đức Chúa Trời lớn hơn. Ngay sau câu chuyện về thiết xa, câu 20 nhắc lại chiến thắng của Ca-lép tại Hép-rôn. Điều này rất đáng chú ý. Bởi Hép-rôn không phải là một nơi dễ dàng. Ở đó có **con cháu A-na-kim**, những người khổng lồ từng khiến mười tám tử hoảng sợ trong Dân Số Ký 13. Ngày ấy, họ trở về và nói: “**Chúng tôi thấy mình như châu chấu trước mặt họ.**” Nhưng Ca-lép nhìn cùng một người khổng lồ và lại có một kết luận khác. Nhiều năm sau, ông nói: “**Vậy, hãy ban cho tôi núi này... ông đã hay rằng có dân A-na-kim và các thành lớn bền vững ở đó. Có lẽ Đức Giê-hô-va sẽ ở cùng tôi, và tôi sẽ đuổi chúng nó đi, y như Ngài đã phán chẳng.**” Ca-lép không phải không nhìn thấy khó khăn. Ông nhìn rất rõ. Ông biết đó là người khổng lồ. Biết thành trì kiên cố. Nhưng điều quyết định hành động của ông không phải là **kích thích của kẻ thù**, mà là **sự thành tín của Đức Chúa Trời.** Đó là sự khác biệt giữa đức tin và vô tín. **Đức tin không nói: “Không có khó khăn.” Đức tin nói: “Khó khăn là có thật, nhưng Đức Chúa Trời cũng có thật — và Ngài lớn hơn.”**

“Không đuổi được” đôi khi thực chất là “không còn muốn chiến đấu”. Câu 21 tiếp tục nói về chi phái Bên-gia-min. Họ cũng “không đuổi được” dân Giê-bu-sít khỏi Giê-ru-sa-lem, và hai bên tiếp tục sống chung. Nếu chỉ đọc bề ngoài, chúng ta có thể nghĩ: **“Có lẽ Bên-gia-min không đủ mạnh.”** Nhưng trong mạch chung của sách Các Quan Xét, vấn đề ngày càng rõ hơn. “Không đuổi được” dần trở thành: **không muốn tiếp tục chiến đấu, chấp nhận sống chung, rồi thỏa hiệp, và cuối cùng bị đồng hóa.** Có những thất bại thuộc linh không xảy ra vì chúng ta không có khả năng chiến đấu. Mà vì chúng ta đã **mất ý chí chiến đấu.** Chúng ta biết một thói quen không tốt nhưng nói: *“Thôi, chắc cũng không sao.”* Biết một điều cần phải thay đổi: *“Mình sống như vậy lâu rồi.”* Biết một sự thỏa hiệp đang tồn tại: *“Ai cũng làm thế.”* Đó là lúc “không thể” đôi khi chỉ là một cách nhẹ nhàng hơn để nói: **“Tôi không muốn trả giá để vâng lời nữa.”**

Bài học cho đời sống hôm nay: Có lẽ mỗi chúng ta đều có những **“thiết xa”** của riêng mình. Một vấn đề tài chính quá lớn. Một căn bệnh. Một mối quan hệ tưởng không thể phục hồi. Một trách nhiệm vượt quá khả năng. Một nỗi sợ kéo dài nhiều năm. Một điều Chúa muốn chúng ta thay đổi nhưng chúng ta nghĩ: **“Điều này không thể.”** Hôm nay, câu hỏi không phải là: **“Thiết xa của bạn có thật không?”** Có. Nó có thật. Khó khăn là thật. Giới hạn là thật. Nỗi sợ cũng thật. Nhưng có một sự thật lớn hơn: **Đức Chúa Trời cũng thật.** Và có lẽ chúng ta cần học lời cầu nguyện của Ca-lép: **“Nếu Đức Giê-hô-va ở cùng tôi...”** Không phải: *“Nếu tôi đủ mạnh.”* Không phải: *“Nếu hoàn cảnh thuận lợi.”* Không phải: *“Nếu kẻ thù yếu đi.”* Mà là: **“Nếu Chúa ở cùng tôi, tôi sẽ bước tới.”**

Ba câu hỏi suy ngẫm áp dụng bài học:

1. **“Thiết xa”** trong đời sống tôi hiện nay là gì? điều nào đang khiến tôi nhìn vào hoàn cảnh nhiều hơn nhìn vào Đức Chúa Trời?
2. Có lĩnh vực nào tôi nói “tôi không thể”, nhưng thật ra tôi đã **không còn muốn tiếp tục chiến đấu và vâng lời** không?
3. Trong vùng đất khô hạn hiện tại, tôi đang ngồi than thở hay đang giống Ác-sa, chủ động đến trước Chúa và cầu xin **“nguồn nước”** mình cần?